

**PHỤ LỤC III**

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGUỒN VỐN THỰC HIỆN BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ GIAI ĐOẠN 2023-2025,  
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Kèm theo Văn bản số: /UBND-KT ngày /12/2023 của UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch vốn giai đoạn 2023-2030			Trong đó:					
					Kế hoạch vốn giai đoạn 2023-2025			Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			ĐTPT	SNKT		ĐTPT	SNKT		ĐTPT	SNKT
<b>TỔNG SỐ (1)+(2)+(3)</b>		<b>315.340</b>	<b>253.660</b>	<b>61.680</b>	<b>248.140</b>	<b>227.660</b>	<b>20.480</b>	<b>67.200</b>	<b>26.000</b>	<b>41.200</b>
	<b>(1) NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>	<b>220.738</b>	<b>177.562</b>	<b>43.176</b>	<b>173.698</b>	<b>159.362</b>	<b>14.336</b>	<b>47.040</b>	<b>18.200</b>	<b>28.840</b>
	<b>(2) NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>94.602</b>	<b>76.098</b>	<b>18.504</b>	<b>74.442</b>	<b>68.298</b>	<b>6.144</b>	<b>20.160</b>	<b>7.800</b>	<b>12.360</b>
	<b>(3) VỐN KHÁC</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai</b>									
1	Ngân sách Trung ương	220.738	177.562	43.176	173.698	159.362	14.336	47.040	18.200	28.840
2	Ngân sách địa phương	94.602	76.098	18.504	74.442	68.298	6.144	20.160	7.800	12.360
3	Vốn khác	-	-	-	-	-	-	-	-	-

**Ghi chú:** Tạm tính mức hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình, cá nhân: 40 triệu đồng/hộ và hỗ trợ địa bàn bố trí dân cư xen ghép: 60 triệu đồng/hộ